UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3487/QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 25 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3486/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 934/TTr-SNV 14/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động, ngân sách thực hiện cải cách hành chính năm 2019 (Phụ lục 1) và bảng phân công theo dõi, đánh giá thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 (Phụ lục 2).

Tổng kinh phí: 8.220.000.000 đồng *(Tám tỷ, hai trăm hai mươi triệu đồng)*. Trong đó:

1.	Sở Nội vụ	:	3.200.000.000 đồng;
2.	Sở Tư pháp	:	150.000.000 đồng;
3.	Văn phòng UBND tỉnh	:	320.000.000 đồng;
4.	Sở Thông tin và Truyền thông	:	3.400.000.000 đồng;
5.	Sở Khoa học và Công nghệ	:	1.000.000.000 đồng;
6.	Cổng Thông tin điện tử của tỉnh	:	150.000.000 đồng.

Điều 2. Trách nhiệm triển khai

1. Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc và giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động và ngân sách thực hiện cải cách hành chính năm 2019 được phê duyệt theo quy định.

2. Phân công trách nhiệm cho các cá nhân và cơ quan, đơn vị có tên tại Bảng phân công (Phụ lục 2) chịu trách nhiệm theo dõi, thu thập số liệu, phân tích đánh giá và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) việc tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động, kết quả đầu ra, nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk năm 2019.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được cấp kinh phí chủ động tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động đã được phê duyệt và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, trước pháp luật đối với các hoạt động được giao.

4. Giám đốc Sở Tài chính tham mưu, bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch này và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm quản lý Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC của tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Tổ giúp việc BCĐ CCHC của tỉnh;
- Các Phòng, TT: KT, TH, KGVX, QTTV, TTCB;
- Lưu: VT, KSTTHC (D_30).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục 1. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG VÀ NGÂN SÁCH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (CCHC) NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

ĐVT: Triệu VNĐ

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
NHIỆM VỤ 1	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ**					**150**	**Sở Tư pháp**	
Kết quả đầu ra 1.1	**Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của tỉnh**	**100% văn bản QPPL xây dựng, ban hành đúng quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương**				**40**	**Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.1.1	Tham mưu ban hành Kế hoạch xây dựng VBQPPL năm 2019 của tỉnh	100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Quyết định của UBND tỉnh, ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2019			0	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh
Hoạt động 1.1.2	Xây dựng văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Tư pháp; góp ý, thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL, dự thảo văn bản QPPL các lĩnh vực khác	100% văn bản QPPL được xây dựng, ban hành đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng trình tự, thủ tục quy định; đảm bảo thống nhất với hệ thống pháp luật	Báo cáo của UBND tỉnh về công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2019 kèm danh mục thống kê văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2019	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan
Hoạt động 1.1.3	Cập nhật các văn bản QPPL mới ban hành trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật	100% văn bản mới ban hành của tỉnh, cấp huyện được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh; Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của cấp huyện	Số liệu cụ thể thể hiện trong Báo cáo kết quả công tác năm 2019	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan
Hoạt động 1.1.4	Tập huấn nghiệp vụ xây dựng văn bản QPPL; xây dựng và đánh giá tác động của chính sách trong văn bản QPPL	100% công chức làm công tác xây dựng văn bản QPPL tại các sở, ban, ngành nắm vững quy định về trình tự, thủ tục, kỹ năng xây dựng văn bản QPPL; xây dựng và đánh giá tác động của chính sách trong văn bản QPPL	Số liệu cụ thể của hội nghị tập huấn thể hiện trong Báo cáo của UBND tỉnh về công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2019	Tháng 01	Tháng 09	20	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 1.1.5	Xây dựng văn bản QPPL của UBND, HĐND tỉnh về xử lý văn bản có kiến nghị bãi bỏ sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2 (năm 2018)	100% văn bản có kiến nghị bãi bỏ được xử lý sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2	Quyết định bãi bỏ văn bản QPPL của UBND tỉnh, Nghị quyết bãi bỏ văn bản QPPL của HĐND tỉnh	Tháng 01	Tháng 07	20	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan
Kết quả đầu ra 1.2	**Công tác kiểm tra văn bản QPPL**	**Đảm bảo văn bản QPPL của địa phương phù hợp với hệ thống pháp luật; kịp thời xử lý các văn bản QPPL không phù hợp ngay từ thời điểm ban hành (nếu có)**				**0**	**Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.2.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2019 của tỉnh	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về kiểm tra văn bản QPPL	Quyết định của UBND tỉnh, ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2019			0	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh
Hoạt động 1.2.2	Thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL của UBND tỉnh; chủ trì, phối hợp thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của bộ, ngành (nếu có); kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện ban hành	100% văn bản mới ban hành được kiểm tra theo quy định; các văn bản còn hiệu lực được kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực (nếu có kế hoạch kiểm tra của bộ, ngành)	Báo cáo của UBND tỉnh về thực hiện công tác kiểm tra văn bản QPPL năm 2019	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương
Hoạt động 1.2.3	Xử lý văn bản không phù hợp, trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra (nếu có)	100% văn bản QPPL không phù hợp, trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra (nếu có) được xử lý kịp thời	Văn bản thông báo, trao đổi về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật và kết quả xử lý (nếu có)	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương
Kết quả đầu ra 1.3	**Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**	**Phát hiện, xử lý kịp thời các văn bản QPPL không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; hệ thống các văn bản QPPL của tỉnh, phục vụ việc tra cứu, sử dụng**				**30**	**Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.3.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2019 của tỉnh	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về rà soát văn bản QPPL	Quyết định của UBND tỉnh, ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2019			0	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 1.3.2	Rà soát thường xuyên văn bản QPPL trong lĩnh vực Tư pháp; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát văn bản trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; thực hiện rà soát chuyên đề, lĩnh vực theo kế hoạch của các bộ, ngành (nếu có)	90% các văn bản QPPL không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương được phát hiện và xử lý kịp thời	Báo cáo của UBND tỉnh về thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL năm 2019	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương
Hoạt động 1.3.3	Tham mưu UBND tỉnh công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của tỉnh (Danh mục văn bản QPPL của tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2019; Danh mục văn bản hiện hành; Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ)	100% văn bản hết hiệu lực trong năm 2019, văn bản còn phù hợp, văn bản cần xử lý được tổng hợp, công bố đầy đủ	Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tháng 01	Tháng 12	30	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan
Kết quả đầu ra 1.4	**Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật**	**Hoàn thành các báo cáo theo dõi thi hành pháp luật theo đúng tiến độ quy định; 100% đơn vị được kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật của UBND tỉnh**				**80**	**Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.4.1	Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019 được ban hành	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2019 của UBND tỉnh	Tháng 01	Tháng 10	3,4	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện
Hoạt động 1.4.2	Khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm (lĩnh vực do Bộ Tư pháp, UBND chỉ đạo)	Phiếu khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm	Kế hoạch khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm	Tháng 03	Tháng 09	41,4	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 1.4.3	Kiểm tra công tác thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương	100% đơn vị được kiểm tra có kết luận kiểm tra, 100% hồ sơ, tài liệu thu thập tại các đơn vị, địa phương được nhận xét, đánh giá	Biên bản kiểm tra, Báo cáo, Kết luận, Phiếu nhận xét đánh giá hồ sơ kiểm tra tại các đơn vị, địa phương.	Tháng 05	Tháng 11	28,4	Sở Tư pháp	Thành viên đoàn kiểm tra; các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện
Hoạt động 1.4.4	Báo cáo theo chuyên đề về tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan Trung ương	Hoàn thành báo cáo đúng thời gian quy định	Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thi hành pháp luật theo chuyên đề	Theo yêu cầu	Theo yêu cầu	6,8	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND cấp huyện
NHIỆM VỤ 2	**CẢI CÁCH TTHC**					**320**	**Văn phòng UBND tỉnh**	
Kết quả đầu ra 2.1	**Rà soát, đánh giá TTHC theo quy định**	**TTHC được rà soát, đánh giá**				**80**	**Văn phòng UBND tỉnh**	
Hoạt động 2.1.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC được ban hành đúng quy định	Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của tỉnh năm 2019	Tháng 11/2018	Tháng 12/2018	0	Văn phòng UBND tỉnh	
Hoạt động 2.1.2	Triển khai thực hiện rà soát, đánh giá theo Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019	100% TTHC trong lĩnh vực trọng tâm được rà soát	Báo cáo kết quả thực hiện; Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa.	Tháng 01	Tháng 12	80	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan
Kết quả đầu ra 2.2	**Công tác kiểm soát TTHC được tăng cường thực hiện**	**Hoàn thành 100% Kế hoạch kiểm soát TTHC**				**140**	**Văn phòng UBND tỉnh**	
Hoạt động 2.2.1	Khảo sát phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC theo quy định.	100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức qua khảo sát (nếu có) được tiếp nhận và tham mưu xử lý.	Kế hoạch (phương án) khảo sát; Phiếu khảo sát; Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.	Tháng 4	Tháng 6	50	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 2.2.2	Duy trì kiểm soát về hình thức, nội dung đối với các dự thảo Quyết định công bố TTHC và Quyết định công bố Danh mục TTHC của UBND tỉnh.	100% các dự thảo Quyết định công bố TTHC và Quyết định công bố Danh mục TTHC của UBND tỉnh đều được kiểm soát về hình thức và nội dung trước khi ban hành.	Văn bản kiểm soát về hình thức, nội dung TTHC đối với trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức.	Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã
Hoạt động 2.2.3	Thường xuyên, kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC, Danh mục TTHC mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.	- 100% các TTHC do các bộ, ngành ban hành đều được công bố danh mục tại địa phương; - 100% các TTHC do địa phương quy định chi tiết đều được công bố kịp thời.	Quyết định công bố Danh mục TTHC; Quyết định công bố TTHC.	Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh
Hoạt động 2.3.4	Nhập và đăng tải TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.	TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Cổng thông tin điện tử tỉnh		Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông
Hoạt động 2.2.5	Hướng dẫn thực hiện niêm yết, công khai TTHC sau khi được công bố theo quy định.	100% các TTHC sau khi được công bố được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và trên các phương tiện thông tin đại chúng	TTHC được công khai theo đúng quy định.	Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã
Hoạt động 2.2.6	Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Hoàn thành việc kiểm tra theo đúng Kế hoạch.	Kế hoạch kiểm tra; kết luận kiểm tra; báo cáo kết quả kiểm tra.	Tháng 1	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã
Hoạt động 2.2.7	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC.	100% công chức đầu mối kiểm soát TTHC được tập huấn.	Kế hoạch tập huấn; Hồ sơ, tài liệu liên quan đến mở lớp tập huấn.	Tháng 01	Tháng 12	70	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 2.2.8	Xây dựng báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.	Hoàn thành đúng thời hạn 100% các báo cáo định kỳ về công tác kiểm soát TTHC.	Các báo cáo về công tác kiểm soát TTHC.	Tháng 01	Tháng 12	20	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã
Kết quả đầu ra 2.3	**Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**					**100**	**Văn phòng UBND tỉnh**	
Hoạt động 2.3.1	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức tại Bộ phận TN&TKQ.	100% công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã được tập huấn.	Kế hoạch tập huấn; Hồ sơ, tài liệu liên quan đến mở lớp tập huấn.	Tháng 4	Tháng 12	100	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã
Hoạt động 2.3.2	Xây dựng báo cáo định kỳ hàng tháng về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Hoàn thành đúng thời hạn 100% các báo cáo định kỳ về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND.	Các báo cáo về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND	Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã
Hoạt động 2.3.3	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Hoàn thành việc đánh giá đối với 100% các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã.	Kết quả đánh giá	Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã
Hoạt động 2.3.4	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và việc triển khai thành lập, hoạt động của Bộ phận TN&TKQ của các sở, ban, ngành, UBND các cấp.	Hoàn thành việc kiểm tra theo đúng Kế hoạch.	Báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ	Tháng 4	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 2.3.5	Phối hợp với các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đặt tại địa phương đưa các TTHC được tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận TN&TKQ cấp huyện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ		Thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Tháng 01	Tháng 12	0	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đặt tại địa phương
Hoạt động 2.3.6	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm và xây dựng quy chế hoạt động để đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công đi vào hoạt động ổn định			Tháng 01	Tháng 12	Đầu tư mua sắm theo quy định của pháp luật hiện hành	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan
NHIỆM VỤ 3	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH**					**0**	**Sở Nội vụ**	
Kết quả đầu ra 3.1	**Tổ chức hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện**	**Trên 80% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**				**0**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 3.1.1	Tham mưu ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện	30% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện được kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra	Tháng 6	Tháng 10	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
Hoạt động 3.1.2	Triển khai thực hiện kế hoạch, xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Hoàn thành 100% nội dung của kế hoạch và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất xử lý các vấn đề phát hiện	Tháng 10	Tháng 11	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
Kết quả đầu ra 3.2	**Thực hiện phân cấp quản lý**	**Công tác phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức được kiểm tra đánh giá định kỳ**				**0**	**Sở Nội vụ**	

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 3.2.1	Ban hành kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức	30% cơ quan hành chính cấp sở, ngành và huyện được kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra được phê duyệt	Tháng 01	Tháng 01	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
Hoạt động 3.2.2	Tiến hành kiểm tra, đánh giá và xử lý các vấn đề phân cấp phát hiện qua kiểm tra.	Hoàn thành 100% nội dung của kế hoạch và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất xử lý các vấn đề phát hiện	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
NHIỆM VỤ 4	**XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**	**Trình độ chính trị, chuyên môn và kỹ năng hành chính của công chức, viên chức được nâng cao**				**0**	**Sở Nội vụ**	
Kết quả đầu ra 4.1	**Xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm**	**Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp xây dựng cơ cấu công chức theo vị trí việc làm đảm bảo theo hướng dẫn và đúng quy định**				**0**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.1.1	Phê duyệt đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; hoàn thiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp	100% đề án điều chỉnh cơ cấu công chức và viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Quyết định phê duyệt đề án	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
Kết quả đầu ra 4.2	**Công chức, viên chức được tuyển dụng và bố trí sử dụng đúng vị trí việc làm**	**100% công chức, viên chức được tuyển dụng và bố trí sử dụng đúng vị trí việc làm**				**0**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.2.1	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức đúng quy định	100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức đúng quy định	Báo cáo tổng hợp	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 4.2.2	Thanh tra, kiểm tra các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức	30% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được kiểm tra việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra	Tháng 02	Tháng 10	0	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
Kết quả đầu ra 4.3	**Thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo thẩm quyền của tỉnh**	**Công chức được nâng ngạch; viên chức được thăng hạng theo quy định**				**0**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.3.1	Tổ chức thi nâng ngạch công chức	Công chức được nâng ngạch theo quy định	Kế hoạch thi nâng ngạch công chức	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị liên quan
Hoạt động 4.3.2	Tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Viên chức được thăng hạng theo quy định	Kế hoạch thi thăng hạng viên chức	Tháng 01	Tháng 12	0	Các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	Sở Nội vụ
Kết quả đầu ra 4.4	**Công tác đào tạo bồi dưỡng**	**Năng lực về chuyên môn nghiệp vụ, quản lý công việc, kỹ năng hành chính của công chức, viên chức được nâng cao**				**0**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.4.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, tiếng Êđê, M'nông, kỹ năng hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức được xác định trong kế hoạch	Quyết định ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh	Tháng 12/2018	Tháng 12/2018	0	Sở Nội vụ	
Hoạt động 4.4.2	Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng, bồi dưỡng ngạch chuyên viên ...	80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ	Quyết định ban hành kế hoạch tổ chức lớp	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Kết quả đầu ra 4.5	**Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức được triển khai**					**0**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.5.1	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng đề án tinh giản biên chế	Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị được xây dựng	Đề án tinh giản biên chế	Tháng 01	Tháng 02	0	Sở Nội vụ	
Hoạt động 4.5.2	Hội đồng tổ chức thẩm định đề án tinh giản biên chế	Các ngành: Tài chính, Nội vụ, Bảo hiểm xã hội, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Biên bản họp của Hội đồng thẩm định; Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 03	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan
Hoạt động 4.5.3	Tổng hợp, thẩm định và trình danh sách CBCCVC đủ điều kiện, tiêu chuẩn tinh giản biên chế	Giản 1,5% trên tổng số biên chế được giao của tỉnh	Danh sách CBCCVC nghỉ hưu; Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn tinh giản biên chế	Tháng 3	Tháng 12	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan
NHIỆM VỤ 5	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**	**Cơ chế, chính sách tài chính theo hướng phân cấp mạnh hơn, rõ ràng, công khai, minh bạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính, ngân sách**				**0**	**Sở Tài chính**	
Kết quả đầu ra 5.1	**Thực hiện việc giao cơ chế tự chủ về tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh**	**100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính**				**0**	**Sở Tài chính**	
Hoạt động 5.1.1	Xây dựng phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt định mức dự toán chi cho các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện phương án	Tạo cơ sở giao dự toán thu, chi hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định của cấp có thẩm quyền (UBND tỉnh, HĐND tỉnh)	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp công lập
Kết quả đầu ra 5.2	**Sắp xếp đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp nhà nước (DNNN)**	**100% DNNN thực hiện theo Đề án**				**0**	**Sở Tài chính**	

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 5.2.1	Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động DNNN thuộc UBND tỉnh quản lý	Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN trên địa bàn tỉnh	Sắp xếp lại các DNNN theo các hình thức như: Cổ phần hóa; Giải thể; BQL rừng; Công ty 2 thành viên	Tháng 01	Tháng 12	0	Sở Tài chính	Ban đổi mới doanh nghiệp
NHIỆM VỤ 6	**HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH**	**Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), vận hành ISO trong quản lý điều hành, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước**				**6.500**		
Kết quả đầu ra 6.1	**Kế hoạch ứng dụng CNTT của tỉnh được triển khai**	**Nâng cao năng lực trong quản lý điều hành của các cơ quan hành chính**				**0**	**Sở Thông tin và Truyền thông**	
Hoạt động 6.1.1	Tham mưu ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh	Trên 80% Kế hoạch được triển khai thực hiện	Kế hoạch ứng dụng CNTT khả thi	Tháng 8/2018	Tháng 12/2018	0	Sở Thông tin và Truyền thông	
Kết quả đầu ra 6.2	**Kế hoạch ứng dụng CNTT được triển khai**	**Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành**				**5.500**		
Hoạt động 6.2.1	Thuê hệ thống Dịch vụ hành chính công trực truyến tích hợp Một Cửa điện tử liên thông của tỉnh	Thuê dịch vụ CNTT (hạ tầng, phần mềm - motcua.daklak.gov.vn); cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4	Hợp đồng cung cấp dịch vụ.	Tháng 01	Tháng 01/2020	1.188	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
Hoạt động 6.2.2	Trả nợ thuê Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực truyến tích hợp Một Cửa điện tử liên thông của tỉnh từ tháng 4 đến tháng 7/2018 (04 tháng)	Thuê dịch vụ CNTT (hạ tầng, phần mềm - motcua.daklak.gov.vn); cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 5	Biên bản gia hạn hợp đồng giữa 02 gói thầu của năm 2017 và 2018	Tháng 01	Tháng 01	396	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 6.2.3	Nâng cấp Kiến trúc Chính quyền điện tử lên phiên bản 2.0 của tỉnh	Duy trì và cập nhật thông tin cho Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh (Nâng cấp phiên bản)	Hồ sơ cập nhật theo quy định	Tháng 4	Tháng 10	250	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
Hoạt động 6.2.4	Triển khai chương trình truyền thông Chính phủ điện tử IT Today và tuyên truyền về ứng dụng CNTT với công tác CCHC	Nâng cao nhận thức, phổ cập dịch vụ CNTT, thúc đẩy cải cách hành chính.	Phóng sự, chương trình phát thanh, truyền hình	Tháng 6	Tháng 12	70	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện
Hoạt động 6.2.5	Mở rộng phân hệ phần mềm trên Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Đắk Lắk để đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về thực hiện TTHC của cơ quan nhà nước	Ý kiến của người dân và doanh nghiệp về thực hiện TTHC của CQNN và cán bộ công chức	Hồ sơ theo quy định	Tháng 01	Tháng 01	503	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.
Hoạt động 6.2.6	Triển khai hệ thống mạng chuyên dụng cấp 2 trong cơ quan nhà nước	Đảm bảo ATTT theo trong cơ quan nhà nước các cấp, nâng cao chỉ số ICT (mạng WAN)	Hồ sơ theo quy định	Tháng 3	Tháng 12	643	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan
Hoạt động 6.2.7	Triển khai chữ ký số	Triển khai chữ ký số	Hồ sơ theo quy định	Tháng 3	Tháng 11	200	Sở Thông tin và Truyền thông	Chọn huyện có dân số cao để triển khai (tỷ lệ hồ sơ giao dịch nhiều) để triển khai điểm năm 2019
Hoạt động 6.2.8	Triển khai Trung tâm giám sát tập trung tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Trung tâm giám sát tập trung tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Hồ sơ theo quy định	Tháng 3	Tháng 12	150	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 6.2.9	Triển khai camera giám sát tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã.	Giám sát tập trung tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Hồ sơ theo quy định	Tháng 3	Tháng 12	Ngân sách huyện	UBND các huyện, thị xã, thành phố (15 đơn vị)	Sở Thông tin và Truyền thông
Hoạt động 6.2.10	Nhân rộng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Phần mềm được tỉnh đưa vào sử dụng	Kế hoạch, hợp đồng triển khai	Tháng 01	Tháng 12	1.900	Sở Nội vụ	
Hoạt động 6.2.11	Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số CCHC của tỉnh	Tạo thuận tiện cho các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp tài liệu kiểm chứng	Hồ sơ theo quy định	Tháng 01	Tháng 12	200	Sở Nội vụ	
Kết quả đầu ra 6.3	**Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008/2015**					**1.000**	**Sở Khoa học và Công nghệ**	
Hoạt động 6.3.1	Chi đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008/2015 cho UBND cấp huyện (để kiểm tra ISO cấp xã trên địa bàn huyện)	Chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý chất lượng của UBND huyện được đào tạo để kiểm tra ISO cấp xã trên địa bàn	Hồ sơ, tài liệu đào tạo	Tháng 6	Tháng 7	60	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị đào tạo
Hoạt động 6.3.2	Chi thuê tư vấn chuyển đổi sang ISO 9001:2015 cho 21 cơ quan cấp tỉnh	21 cơ quan cấp tỉnh được hỗ trợ	Chứng từ, hóa đơn	Tháng 1	Tháng 12	840	Các cơ quan cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
Hoạt động 6.3.3	Tổ chức kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước đã công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho 81 đơn vị	21/65 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện và 60/184 xã, phường, thị trấn được điểm tra	Hồ sơ, tài liệu	Tháng 7	Tháng 12	50	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 6.3.4	Chi tổ chức hội đồng xét duyệt, nghiệm thu	Thành lập hội đồng xét duyệt, nghiệm thu	Hồ sơ, tài liệu	Tháng 6	Tháng 12	45	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã
Hoạt động 6.3.5	Chi phí khác: Văn phòng phẩm, tài liệu ...	Tài liệu, văn phòng phẩm đảm bảo cho các hoạt động	Chứng từ, hóa đơn	Tháng 01	Tháng 12	5,0	Sở Khoa học và Công nghệ	
NHIỆM VỤ 7	**CHỈ ĐẠO VÀ ĐIỀU HÀNH CCHC**	**Hơn 80% nội dung CCHC hoàn thành mục tiêu**				**1.250**		
Kết quả đầu ra 7.1	**Kế hoạch CCHC năm được hoàn thành hiệu quả**	**Kế hoạch CCHC được hoàn thành 100%**				**120**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 7.1.1	Soạn thảo, thẩm định, ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 của tỉnh	100 % nội dung của kế hoạch phù hợp với thực tế tại địa phương	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 11/2018	Tháng 12/2018	0	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan
Hoạt động 7.1.2	Thanh tra, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các nội dung CCHC	80% các đơn vị được kiểm tra thực hiện hiệu quả công tác CCHC	Báo cáo kết quả kiểm tra và Thông báo kết luận của cơ quan chức năng	Tháng 7	Tháng 10	40	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
Hoạt động 7.1.3	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác CCHC hàng năm; công bố Chỉ số CCHC	100% đại diện tham gia thống nhất, hài lòng việc triển khai thực hiện CCHC	Hồ sơ liên quan tổ chức hội nghị	Tháng 5	Tháng 12	30	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
Hoạt động 7.1.4	Thanh tra, kiểm tra CCHC của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ	Phục vụ hoạt động thanh tra, kiểm tra	Hồ sơ liên quan	Tháng 01	Tháng 12	50	Sở Nội vụ	
Kết quả đầu ra 7.2	**Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC chung của tỉnh được nâng cao**	**Đánh giá đúng thực trạng công tác CCHC, có giải pháp hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành CCHC và chất lượng cung cấp dịch vụ công được cải thiện**				**490**	**Sở Nội vụ**	

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Hoạt động 7.2.1	Tổ chức thẩm định, điều tra xã hội học kiểm chứng các tiêu chí Bộ chỉ số CCHC tỉnh năm 2018	Các phát hiện qua thẩm định, điều tra xã hội học được UBND tỉnh tiếp nhận làm cơ sở xây dựng nhiệm vụ, giải pháp	Báo cáo kết quả điều tra khảo sát và các hồ sơ liên quan	Tháng 1	Tháng 3	170	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
Hoạt động 7.2.2	Tổ chức điều tra chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018	Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả điều tra khảo sát và các hồ sơ liên quan	Tháng 6	Tháng 10	220	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện
Hoạt động 7.2.3	Tham quan học tập kinh nghiệm CCHC	Triển khai hiệu quả nội dung học tập kinh nghiệm tại tỉnh	Hồ sơ tham quan, học tập kinh nghiệm CCHC	Tháng 4	Tháng 6	100	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành
Kết quả đầu ra 7.3	**Tuyên truyền, phổ biến cải cách hành chính**	**Số lượng/hình thức tuyên truyền đề xuất được triển khai trong CCHC tại tỉnh**				**515**		
Hoạt động 7.3.1	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến CCHC năm 2019	Hơn 80% hình thức tuyên truyền CCHC được triển khai	Kế hoạch tuyên truyền CCHC được ban hành	Tháng 10/2018	Tháng 12/2018	0	Sở Nội vụ	
Hoạt động 7.3.2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền CCHC (Chương trình "Dân hỏi, Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời"; sửa chữa panô cũ, Xây dựng tin, bài thông qua báo in, báo điện tử Đắk Lắk; triển khai sáng kiến CCHC...)	Nhận thức người dân về CCHC được nâng cao	Hồ sơ khảo sát; Hợp đồng; Hồ sơ thanh quyết toán	Tháng 4	Tháng 12	340	Sở Nội vụ	
Hoạt động 7.3.3	Hoạt động Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ	Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC	Hồ sơ thanh quyết toán; báo cáo tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử	Tháng 1	Tháng 12	25	Sở Nội vụ	
Hoạt động 7.3.4	Tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh	Hồ sơ thanh quyết toán; báo cáo tình hình hoạt động của Cổng thông tin điện tử	Tháng 1	Tháng 12	150	Cổng Thông tin điện tử của tỉnh	

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Thời gian		Ngân sách dự kiến	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp
				Từ tháng	Đến tháng			
Kết quả đầu ra 7.4	**Các hoạt động điều hành của Ban Chỉ đạo CCHC và Tổ giúp việc**	**Chi tiêu được đảm bảo theo định mức, các hoạt động phát sinh được hoàn thành hiệu quả**				**125**	**Sở Nội vụ**	
Hoạt động 7.4.1	Chi phí quản lý hành chính	Văn phòng phẩm, chi phí hành chính, tiếp khách đảm bảo phục vụ hiệu quả, tiết kiệm	Hóa đơn, chứng từ ...	Tháng 01	Tháng 12	50	Sở Nội vụ	
Hoạt động 7.4.2	Lãnh đạo, công chức tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn triển khai các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch ... do Bộ Nội vụ, cơ quan Trung ương, các tỉnh bạn tổ chức	Các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch CCHC được triển khai	Hồ sơ tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn	Tháng 01	Tháng 12	50	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan, công chức chuyên trách CCHC
Hoạt động 7.4.3	Phụ cấp cho Ban Chỉ đạo CCHC và Tổ giúp việc tổ chức họp, hội thảo … (Theo Nghị quyết số 91/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh)	Công tác chỉ đạo, điều hành được quan tâm thường xuyên	Bảng chi phụ cấp	Tháng 01	Tháng 12	25	Sở Nội vụ	
Tổng Cộng						**8.220**		

Trong đó:

* Sở Tư pháp:	150.000.000	đồng
* Sở Nội vụ:	3.200.000.000	đồng
* Sở Khoa học và Công nghệ:	1.000.000.000	đồng
* Sở Thông tin và Truyền thông:	3.400.000.000	đồng
* Văn phòng UBND tỉnh:	320.000.000	đồng
* Cổng thông tin điện tử:	150.000.000	đồng
Tổng cộng	**8.220.000.000**	đồng

Phụ lục 2. BẢNG PHÂN CÔNG THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CCHC NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
NHIỆM VỤ 1	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ**					
Kết quả đầu ra 1.1	**Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của tỉnh**	**100% văn bản QPPL xây dựng, ban hành đúng quy định, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương**		**Hằng quý**	**Bà Nguyễn Thúy Hà, Phó Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL - Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.1.1	Tham mưu ban hành Kế hoạch xây dựng VBQPPL năm 2019 của tỉnh	100% các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2019	01 lần		
Hoạt động 1.1.2	Xây dựng văn bản QPPL thuộc lĩnh vực Tư pháp; góp ý, thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL, dự thảo văn bản QPPL các lĩnh vực khác	100% văn bản QPPL được xây dựng, ban hành đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng trình tự, thủ tục quy định; đảm bảo thống nhất với hệ thống pháp luật	Báo cáo của UBND tỉnh về công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2019 kèm danh mục thống kê văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2019	Thường xuyên		
Hoạt động 1.1.3	Cập nhật các văn bản QPPL mới ban hành trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật	100% văn bản mới ban hành của tỉnh, cấp huyện được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh; Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của cấp huyện	Số liệu cụ thể thể hiện trong Báo cáo kết quả công tác năm 2019	Thường xuyên		
Hoạt động 1.1.4	Tập huấn nghiệp vụ xây dựng văn bản QPPL; xây dựng và đánh giá tác động của chính sách trong văn bản QPPL	100% công chức làm công tác xây dựng văn bản QPPL tại các sở, ban, ngành nắm vững quy định về trình tự, thủ tục, kỹ năng xây dựng văn bản QPPL; xây dựng và đánh giá tác động của chính sách trong văn bản QPPL	Số liệu cụ thể của hội nghị tập huấn thể hiện trong Báo cáo của UBND tỉnh về công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2019	Thường xuyên		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 1.1.5	Xây dựng văn bản QPPL của UBND, HĐND tỉnh về xử lý văn bản có kiến nghị bãi bỏ sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2 (năm 2018)	100% văn bản có kiến nghị bãi bỏ được xử lý sau rà soát, hệ thống hóa kỳ 2	Quyết định bãi bỏ văn bản QPPL của UBND tỉnh, Nghị quyết bãi bỏ văn bản QPPL của HĐND tỉnh	01 lần		
Kết quả đầu ra 1.2	**Công tác kiểm tra văn bản QPPL**	**Đảm bảo văn bản QPPL của địa phương phù hợp với hệ thống pháp luật; kịp thời xử lý các văn bản QPPL không phù hợp ngay từ thời điểm ban hành (nếu có)**		**Thường xuyên**	**Bà Nguyễn Thúy Hà, Phó Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL - Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.2.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2019 của tỉnh	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về kiểm tra văn bản QPPL	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2019	01 lần		
Hoạt động 1.2.2	Thực hiện việc tự kiểm tra văn bản QPPL của UBND tỉnh; chủ trì, phối hợp thực hiện kiểm tra theo kế hoạch của bộ, ngành (nếu có); kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện ban hành	100% văn bản mới ban hành được kiểm tra theo quy định; các văn bản còn hiệu lực được kiểm tra theo chuyên đề, lĩnh vực (nếu có kế hoạch kiểm tra của bộ, ngành)	Báo cáo của UBND tỉnh về thực hiện công tác kiểm tra văn bản QPPL năm 2019	Thường xuyên		
Hoạt động 1.2.3	Xử lý văn bản không phù hợp, trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra (nếu có)	100% văn bản QPPL không phù hợp, trái pháp luật phát hiện qua kiểm tra (nếu có) được xử lý kịp thời	Văn bản thông báo, trao đổi về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật và kết quả xử lý (nếu có)	Thường xuyên		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Kết quả đầu ra 1.3	**Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL**	**Phát hiện, xử lý kịp thời các văn bản QPPL không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; hệ thống các văn bản QPPL của tỉnh, phục vụ việc tra cứu, sử dụng**		**Thường xuyên**	**Bà Nguyễn Thúy Hà, Phó Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL - Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.3.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2019 của tỉnh	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về rà soát văn bản QPPL	Quyết định của UBND tỉnh, ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2019	01 lần		
Hoạt động 1.3.2	Rà soát thường xuyên văn bản QPPL trong lĩnh vực Tư pháp; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc rà soát văn bản trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; thực hiện rà soát chuyên đề, lĩnh vực theo kế hoạch của các bộ, ngành (nếu có)	90% các văn bản QPPL không còn phù hợp quy định pháp luật hiện hành, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương được phát hiện và xử lý kịp thời	Báo cáo của UBND tỉnh về thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL năm 2019	Thường xuyên		
Hoạt động 1.3.3	Tham mưu UBND tỉnh công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của tỉnh (Danh mục văn bản QPPL của tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2019; Danh mục văn bản hiện hành; Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ)	100% văn bản hết hiệu lực trong năm 2019, văn bản còn phù hợp, văn bản cần xử lý được tổng hợp, công bố đầy đủ	Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Thường xuyên		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Kết quả đầu ra 1.4	**Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật**	**Hoàn thành các báo cáo theo dõi thi hành pháp luật theo đúng tiến độ quy định; 100% đơn vị được kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật của UBND tỉnh**		**01 lần**	**Bà Nguyễn Thúy Hà, Phó Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL - Sở Tư pháp**	
Hoạt động 1.4.1	Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019 được ban hành	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2019 của UBND tỉnh	01 lần		
Hoạt động 1.4.2	Khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm (lĩnh vực do Bộ Tư pháp, UBND chỉ đạo)	Phiếu khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm	Kế hoạch khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm	01 lần		
Hoạt động 1.4.3	Kiểm tra công tác thi hành pháp luật tại các đơn vị, địa phương	100% đơn vị được kiểm tra có kết luận kiểm tra; 100% hồ sơ, tài liệu thu thập tại các đơn vị, địa phương được nhận xét, đánh giá	Biên bản kiểm tra; Báo cáo; Kết luận; Phiếu nhận xét đánh giá hồ sơ kiểm tra tại các đơn vị, địa phương.	01 lần		
Hoạt động 1.4.4	Báo cáo theo chuyên đề về tình hình thi hành pháp luật theo yêu cầu của cơ quan Trung ương	Hoàn thành báo cáo đúng thời gian quy định	Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thi hành pháp luật theo chuyên đề	01 lần		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
NHIỆM VỤ 2	**CẢI CÁCH TTHC**			**Hằng quý**	**Ông Nguyễn Văn Trường, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Kiểm soát TTHC - Văn phòng UBND tỉnh**	
Kết quả đầu ra 2.1	**Rà soát, đánh giá TTHC theo quy định**	**TTHC được rà soát, đánh giá**		**01 lần**	**Ông Nguyễn Văn Trường, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Kiểm soát TTHC - Văn phòng UBND tỉnh**	
Hoạt động 2.1.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC được ban hành đúng quy định	Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của tỉnh năm 2019	01 lần		
Hoạt động 2.1.2	Triển khai thực hiện rà soát, đánh giá theo Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019	100% TTHC trong lĩnh vực trọng tâm được rà soát	- Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Hằng quý		
Kết quả đầu ra 2.2	**Công tác kiểm soát TTHC được tăng cường thực hiện**	**Hoàn thành 100% Kế hoạch kiểm soát TTHC**		**Thường xuyên**	**Ông Nguyễn Văn Trường, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Kiểm soát TTHC - Văn phòng UBND tỉnh**	
Hoạt động 2.2.1	Khảo sát phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định TTHC theo quy định.	100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức qua khảo sát được tiếp nhận và tham mưu xử lý.	Kế hoạch (phương án) khảo sát; Phiếu khảo sát; Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.	01 lần		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 2.2.2	Duy trì kiểm soát về hình thức, nội dung đối với các dự thảo Quyết định công bố TTHC và Quyết định công bố Danh mục TTHC của UBND tỉnh.	100% các dự thảo Quyết định công bố TTHC và Quyết định công bố Danh mục TTHC của UBND tỉnh đều được kiểm soát về hình thức và nội dung trước khi ban hành.	Văn bản kiểm soát về hình thức, nội dung TTHC đối với trường hợp dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng đủ điều kiện về nội dung và hình thức.	Thường xuyên		
Hoạt động 2.2.3	Thường xuyên, kịp thời tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC, Danh mục TTHC mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.	- 100% các TTHC do các Bộ, ngành ban hành đều được công bố danh mục tại địa phương; - 100% các TTHC do địa phương quy định chi tiết đều được công bố kịp thời.	Quyết định công bố Danh mục TTHC; Quyết định công bố TTHC.	Thường xuyên		
Hoạt động 2.3.4	Nhập và đăng tải TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.	TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Cổng thông tin điện tử tỉnh.		Thường xuyên		
Hoạt động 2.2.5	Hướng dẫn thực hiện niêm yết, công khai TTHC sau khi được công bố theo quy định.	100% các TTHC sau khi được công bố được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và trên các phương tiện thông tin đại chúng	TTHC được công khai theo đúng quy định.	Thường xuyên		
Hoạt động 2.2.6	Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Hoàn thành việc kiểm tra theo đúng Kế hoạch.	Kế hoạch kiểm tra; Kết luận kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra.	01 lần		
Hoạt động 2.2.7	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC.	100% công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC được tập huấn.	Kế hoạch tập huấn; Hồ sơ, tài liệu liên quan đến mở lớp tập huấn.	01 lần		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 2.2.8	Xây dựng báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.	Hoàn thành đúng thời hạn 100% các báo cáo định kỳ về công tác kiểm soát TTHC.	Các báo cáo về công tác kiểm soát TTHC.	Thường xuyên		
Kết quả đầu ra 2.3	**Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**	**Hoàn thành 100% Kế hoạch thực hiện cơ chế một cửa**		**Thường xuyên**	**Ông Nguyễn Văn Trường, Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Kiểm soát TTHC - Văn phòng UBND tỉnh**	
Hoạt động 2.3.1	Tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ	100% công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQcủa các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã được tập huấn .	Kế hoạch tập huấn; Hồ sơ, tài liệu liên quan đến mở lớp tập huấn.	Hằng quý		
Hoạt động 2.3.2	Xây dựng báo cáo định kỳ hàng tháng về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Hoàn thành đúng thời hạn 100% các báo cáo định kỳ về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND.	Các báo cáo về việc thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND	Hằng tháng		
Hoạt động 2.3.3	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Hoàn thành việc đánh giá đối với 100% các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Kết quả đánh giá	Thường xuyên		
Hoạt động 2.3.4	Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và việc triển khai thành lập, hoạt động của Bộ phận TN&TKQ của các sở, ban, ngành, UBND các cấp	Hoàn thành việc kiểm tra theo đúng Kế hoạch	Báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ	Thường xuyên		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 2.3.5	Phối hợp với các cơ quan được tổ chức theo hệ thống ngành dọc đặt tại địa phương đưa các TTHC được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ		Thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Hằng quý		
Hoạt động 2.3.6	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm và xây dựng quy chế hoạt động để đưa Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào hoạt động ổn định			Hằng quý		
NHIỆM VỤ 3	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH**			Hằng quý	**Ông Lê Xuân Chiến, Phó Trưởng phòng Tổ chức biên chế - Sở Nội vụ**	
Kết quả đầu ra 3.1	**Tổ chức hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện**	**Trên 80% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**		01 lần	**Ông Lê Xuân Chiến, Phó Trưởng phòng Tổ chức biên chế - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 3.1.1	Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện	30% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện được kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra	01 lần		
Hoạt động 3.1.2	Triển khai thực hiện kế hoạch, xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.	Hoàn thành 100% nội dung của kế hoạch và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất xử lý các vấn đề phát hiện	01 lần		
Kết quả đầu ra 3.2	**Thực hiện phân cấp quản lý**	**Công tác phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức được kiểm tra đánh giá định kỳ**		**01 lần**	**Ông Lê Xuân Chiến, Phó Trưởng phòng Tổ chức biên chế - Sở Nội vụ**	

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 3.2.1	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức	30% cơ quan hành chính cấp tỉnh và huyện được kiểm tra	Kế hoạch kiểm tra được phê duyệt	01 lần		
Hoạt động 3.2.2	Tiến hành kiểm tra, đánh giá và xử lý các vấn đề phân cấp phát hiện qua kiểm tra.	Hoàn thành 100% nội dung của Kế hoạch và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất xử lý các vấn đề phát hiện	Hằng quý		
NHIỆM VỤ 4	**XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC**	**Trình độ chính trị, chuyên môn và kỹ năng hành chính của công chức, viên chức được nâng cao**		Hằng quý	**Ông Phạm Xuân Dũng, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ**	
Kết quả đầu ra 4.1	**Xác định cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm**	**Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp xây dựng cơ cấu công chức theo vị trí việc làm đảm bảo theo hướng dẫn và đúng quy định**		**Hằng quý**	**Ông Phạm Xuân Dũng, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.1.1	Phê duyệt đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; hoàn thiện đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp	100% đề án điều chỉnh cơ cấu công chức và viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt	Quyết định phê duyệt đề án	Hằng quý		
Kết quả đầu ra 4.2	**Công chức, viên chức được tuyển dụng và bố trí sử dụng đúng vị trí việc làm**	**100% công chức, viên chức được tuyển dụng và bố trí sử dụng đúng vị trí việc làm**		**Hằng quý**	**Ông Phạm Xuân Dũng, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.2.1	Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức đúng quy định	100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức đúng quy định	Báo cáo tổng hợp	Hằng quý		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 4.2.2	Thanh tra, kiểm tra các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức	30% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được kiểm tra việc tuyển dụng và bố trí sử dụng công chức, viên chức	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra, báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra	Hằng quý		
Kết quả đầu ra 4.3	**Thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức theo thẩm quyền của tỉnh**	**Công chức được nâng ngạch; viên chức được thăng hạng theo quy định**			**Ông Phạm Xuân Dũng, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.3.1	Tổ chức thi nâng ngạch công chức	Công chức được nâng ngạch theo quy định	Kế hoạch thi nâng ngạch công chức	01 lần		
Hoạt động 4.3.2	Tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	Viên chức được thăng hạng theo quy định	Kế hoạch thi thăng hạng viên chức	01 lần		
Kết quả đầu ra 4.4	**Công tác đào tạo bồi dưỡng**	**Năng lực về chuyên môn nghiệp vụ, quản lý công việc, kỹ năng hành chính của công chức, viên chức được nâng cao**		**Hằng quý**	**Ông Phạm Xuân Dũng, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Công chức, viên chức -Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.4.1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, tiếng Êđê, M'nông, kỹ năng hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức được xác định trong kế hoạch	Quyết định ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh	01 lần		
Hoạt động 4.4.2	Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng, bồi dưỡng ngạch chuyên viên ...	80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ	Quyết định ban hành Kế hoạch tổ chức lớp	Hằng quý		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Kết quả đầu ra 4.5	**Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức được triển khai**				**Ông Phạm Xuân Dũng, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Công chức, viên chức -Sở Nội vụ**	
Hoạt động 4.5.1	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng đề án tinh giản biên chế	Đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị được xây dựng	Đề án tinh giản biên chế	Hằng quý		
Hoạt động 4.5.2	Hội đồng tổ chức thẩm định đề án tinh giản biên chế	Các ngành: Tài chính, Nội vụ, Bảo hiểm xã hội, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Biên bản họp của Hội đồng thẩm định; Quyết định của UBND tỉnh	Hằng quý		
Hoạt động 4.5.3	Tổng hợp, thẩm định và trình danh sách CBCCVC đủ điều kiện, tiêu chuẩn tinh giản biên chế	Giản 1,5% trên tổng số biên chế được giao của tỉnh	Danh sách CBCCVC nghỉ hưu; Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn tinh giản biên chế	Hằng quý		
NHIỆM VỤ 5	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**	**Cơ chế, chính sách tài chính theo hướng phân cấp mạnh hơn, rõ ràng, công khai, minh bạch; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính, ngân sách**		**Hằng quý**	**Ông Lê Ngọc Ánh Dương, Phó Trưởng phòng Tài chính hành chính sự nghiệp - Sở Tài chính**	
Kết quả đầu ra 5.1	**Thực hiện việc giao cơ chế tự chủ về tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh**	**100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính**		Hằng quý	**Ông Lê Ngọc Ánh Dương, Phó Trưởng phòng Tài chính hành chính sự nghiệp - Sở Tài chính**	
Hoạt động 5.1.1	Xây dựng phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt định mức dự toán chi cho các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện phương án	Tạo cơ sở giao dự toán thu, chi hoạt động cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định của cấp có thẩm quyền (UBND tỉnh, HĐND tỉnh)			

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Kết quả đầu ra 5.2	**Sắp xếp đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp nhà nước (DNNN)**	**100% DNNN thực hiện theo đề án**		Hằng quý	**Ông Lê Ngọc Ánh Dương, Phó Trưởng phòng Tài chính hành chính sự nghiệp - Sở Tài chính**	
Hoạt động 5.2.1	Triển khai thực hiện đề án sắp xếp đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động DNNN thuộc UBND tỉnh quản lý	Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN trên địa bàn tỉnh	Sắp xếp lại các DNNN theo các hình thức như: Cổ phần hóa; Giải thể; BQL rừng; Công ty 2 thành viên			
NHIỆM VỤ 6	**HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH**	**Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), vận hành ISO trong quản lý điều hành, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước**				
Kết quả đầu ra 6.1	**Kế hoạch ứng dụng CNTT của tỉnh được triển khai**	**Nâng cao năng lực trong quản lý điều hành của các cơ quan hành chính**		**01 lần**	**Ông Hà Văn Dũng, Trưởng phòng Công nghệ thông tin - Sở Thông tin và Truyền thông**	
Hoạt động 6.1.1	Tham mưu ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh	Trên 80% kế hoạch được triển khai thực hiện	Kế hoạch ứng dụng CNTT khả thi			
Kết quả đầu ra 6.2	**Kế hoạch ứng dụng CNTT được triển khai**	**Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành**		**Hằng quý**	**Ông Hà Văn Dũng, Trưởng phòng Công nghệ thông tin - Sở Thông tin và Truyền thông**	
Hoạt động 6.2.1	Thuê hệ thống Dịch vụ hành chính công trực truyến tích hợp Một Cửa điện tử liên thông của tỉnh	Thuê dịch vụ CNTT (hạ tầng, phần mềm - motcua.daklak.gov.vn); cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4	Hợp đồng cung cấp dịch vụ.	02 lần		
Hoạt động 6.2.2	Trả nợ thuê Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực truyến tích hợp Một Cửa điện tử liên thông của tỉnh từ tháng 4 đến tháng 7/2018 (04 tháng)	Thuê dịch vụ CNTT (hạ tầng, phần mềm - motcua.daklak.gov.vn); cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 5	Biên bản gia hạn hợp đồng giữa 02 gói thầu của năm 2017 và 2018	01 lần		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 6.2.3	Nâng cấp Kiến trúc Chính quyền điện tử lên phiên bản 2.0 của tỉnh	Duy trì và cập nhật thông tin cho Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh (Nâng cấp phiên bản)	Hồ sơ cập nhật theo quy định	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.4	Triển khai chương trình truyền thông Chính phủ điện tử IT Today và tuyên truyền về ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính	Nâng cao nhận thức, phổ cập dịch vụ CNTT, thúc đẩy cải cách hành chính.	Phóng sự, chương trình phát thanh, truyền hình	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.5	Mở rộng phân hệ phần mềm trên Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Đắk lắk để đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về thực hiện TTHC của cơ quan nhà nước	Ý kiến của người dân và doanh nghiệp về thực hiện TTHC của cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức	Hồ sơ theo quy định	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.6	Triển khai hệ thống mạng chuyên dụng cấp 2 trong cơ quan nhà nước	Đảm bảo an toàn thông tin trong cơ quan nhà nước các cấp, nâng cao chỉ số ICT (mạng WAN)	Hồ sơ theo quy định	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.7	Triển khai chữ ký số	Triển khai chữ ký số	Hồ sơ theo quy định	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.8	Triển khai Trung tâm giám sát tập trung tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Trung tâm giám sát tập trung tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Hồ sơ theo quy định	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.9	Triển khai camera giám sát tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC cấp huyện, cấp xã.	Giám sát tập trung tích hợp việc giám sát tại Bộ phận TN&TKQ giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh	Hồ sơ theo quy định	Hằng quý		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 6.2.10	Nhân rộng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Phần mềm được tỉnh đưa vào sử dụng	Kế hoạch, hợp đồng triển khai	Hằng quý		
Hoạt động 6.2.11	Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số CCHC của tỉnh	Tạo thuận tiện cho các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp tài liệu kiểm chứng	Hồ sơ theo quy định	Hằng quý		
Kết quả đầu ra 6.3	**Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008/2015**			**Hằng quý**	**Bà Nguyễn Thị Chu Nga, Phó Chi cục trưởng Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ**	
Hoạt động 6.3.1	Chi đào tạo chuyên gia đánh giá HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008/2015 cho UBND cấp huyện (để kiểm tra ISO cấp xã trên địa bàn huyện)	Chuyên gia đánh giá HTQLCL của UBND huyện được đào tạo để kiểm tra ISO cấp xã trên địa bàn	Hồ sơ, tài liệu đào tạo	01 lần		
Hoạt động 6.3.2	Chi thuê tư vấn chuyển đổi sang ISO 9001:2015 cho 21 cơ quan cấp tỉnh	21 cơ quan cấp tỉnh được hỗ trợ	Chứng từ, hóa đơn	01 lần		
Hoạt động 6.3.3	Tổ chức kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước đã công bố HTQLCL phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho 81 đơn vị	21/65 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, huyện và 60/184 xã, phường, thị trấn được điểm tra	Hồ sơ, tài liệu	Hằng quý		
Hoạt động 6.3.4	Chi tổ chức hội đồng xét duyệt, nghiệm thu	Thành lập hội đồng xét duyệt, nghiệm thu	Hồ sơ, tài liệu	01 lần		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 6.3.5	Chi phí khác: Văn phòng phẩm, tài liệu ...	Tài liệu, văn phòng phẩm đảm bảo cho các hoạt động	Chứng từ, hóa đơn	01 lần		
NHIỆM VỤ 7	**CHỈ ĐẠO VÀ ĐIỀU HÀNH CCHC**	**Hơn 80% nội dung cải cách hành chính hoàn thành mục tiêu**		**Hằng quý**	**Ông Nguyễn Văn Hồng, Trưởng phòng CCHC - Sở Nội vụ**	
Kết quả đầu ra 7.1	**Kế hoạch CCHC năm được hoàn thành hiệu quả**	**Kế hoạch CCHC được hoàn thành 100%**		**Hằng quý**	**Ông Nguyễn Văn Hồng, Trưởng phòng CCHC - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 7.1.1	Soạn thảo, thẩm định, ban hành kế hoạch CCHC năm 2019 của tỉnh	100 % nội dung của kế hoạch phù hợp với thực tế tại địa phương	Quyết định ban hành kế hoạch của UBND tỉnh	01 lần		
Hoạt động 7.1.2	Thanh tra, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện các nội dung CCHC	80% các đơn vị được kiểm tra thực hiện hiệu quả công tác CCHC	Báo cáo kết quả kiểm tra và Thông báo kết luận của cơ quan chức năng	Hằng quý		
Hoạt động 7.1.3	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác CCHC hàng năm; công bố Chỉ số CCHC	100% đại diện tham gia thống nhất, hài lòng việc triển khai thực hiện CCHC	Hồ sơ liên quan tổ chức hội nghị	Hằng quý		
Hoạt động 7.1.4	Thanh tra, kiểm tra CCHC của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ	Phục vụ hoạt động thanh tra, kiểm tra	Hồ sơ liên quan	01 lần		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Kết quả đầu ra 7.2	**Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC chung của tỉnh được nâng cao**	**Đánh giá đúng thực trạng công tác CCHC, có giải pháp hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành CCHC và chất lượng cung cấp dịch vụ công được cải thiện**		Hằng quý	**Ông Nguyễn Văn Hồng, Trưởng phòng CCHC - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 7.2.1	Tổ chức thẩm định, điều tra xã hội học kiểm chứng các tiêu chí Bộ chỉ số CCHC tỉnh năm 2018	Các phát hiện qua thẩm định, điều tra xã hội học được UBND tỉnh tiếp nhận làm cơ sở xây dựng nhiệm vụ, giải pháp	Báo cáo kết quả điều tra khảo sát và các hồ sơ liên quan	01 lần		
Hoạt động 7.2.2	Tổ chức điều tra chỉ số Hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018	Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Báo cáo kết quả điều tra khảo sát và các hồ sơ liên quan	01 lần		
Hoạt động 7.2.3	Tham quan học tập kinh nghiệm CCHC	Triển khai hiệu quả nội dung học tập kinh nghiệm tại tỉnh	Hồ sơ tham quan, học tập kinh nghiệm CCHC	01 lần		
Kết quả đầu ra 7.3	**Tuyên truyền, phổ biến cải cách hành chính**	**Số lượng/hình thức tuyên truyền đề xuất được triển khai trong CCHC tại tỉnh**		**Hằng quý**	**Ông Nguyễn Văn Hồng, Trưởng phòng Cải cách hành chính - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 7.3.1	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến CCHC năm 2019	Hơn 80% hình thức tuyên truyền CCHC được triển khai	Kế hoạch tuyên truyền CCHC được ban hành	01 lần		
Hoạt động 7.3.2	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền CCHC (Chương trình "Dân hỏi, Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời"; sửa chữa panô cũ, Xây dựng tin, bài thông qua báo in, báo điện tử Đắk Lắk; triển khai sáng kiến CCHC...)	Nhận thức người dân về CCHC được nâng cao	Hồ sơ khảo sát; Hợp đồng; Hồ sơ thanh quyết toán	Hằng quý		

STT	Nội dung công việc	Chỉ số đánh giá/Tác động/Mục tiêu	Tài liệu kiểm chứng, xác minh	Tần suất thu thập năm 2019	Trách nhiệm	
					Thu thập số liệu	Báo cáo
Hoạt động 7.3.3	Hoạt động Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ	Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC	Hồ sơ thanh quyết toán; báo cáo tình hình hoạt động của TTTĐT	Hằng quý		
Hoạt động 7.3.4	Tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh	Hồ sơ thanh quyết toán; báo cáo tình hình hoạt động của CTTĐT	Hằng quý		
Kết quả đầu ra 7.4	**Các hoạt động điều hành của Ban Chỉ đạo CCHC và Tổ giúp việc**	**Chi tiêu được đảm bảo theo định mức, các hoạt động phát sinh được hoàn thành hiệu quả**		**Hằng quý**	**Ông Nguyễn Văn Hồng, Trưởng phòng CCHC - Sở Nội vụ**	
Hoạt động 7.4.1	Chi phí quản lý hành chính	Văn phòng phẩm, chi phí hành chính, tiếp khách đảm bảo phục vụ hiệu quả, tiết kiệm	Hóa đơn, chứng từ ...	Hằng quý		
Hoạt động 7.4.2	Lãnh đạo, công chức tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn triển khai các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch ... do Bộ Nội vụ, cơ quan Trung ương, các tỉnh bạn tổ chức	Các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch CCHC được triển khai	Hồ sơ tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn	Hằng quý		
Hoạt động 7.4.3	Phụ cấp cho Ban Chỉ đạo CCHC và Tổ giúp việc tổ chức họp, hội thảo … (Theo Nghị quyết số 91/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh)	Công tác chỉ đạo, điều hành được quan tâm thường xuyên	Bảng chi phụ cấp	Hằng quý		